|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**SỞ CÔNG THƯƠNG**Số: 21/QĐ-SCT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 02 năm 2018* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm 2018**

**GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị quyết số 68/2017/NQ-HĐND ngày 13/12/2017 của HĐND tỉnh Hà Tĩnh về Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 2018;

Căn cứ Chương trình số 13/CTr-UBND ngày 10/01/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc triển khai nhiệm vụ kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2018;

 Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Công Thương;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp, sau khi đã thống nhất trong tập thể lãnh đạo sở,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm 2018 của Sở Công Thương (có [Phụ lục chi tiết kèm theo](file:///C%3A%5CUsers%5CLhi%5CAppData%5CLocal%5CTemp%5C01%20QD-SCT%20kem%20nhvu%20trong%20tam.xlsx)).

**Điều 2**. Các phòng, ban, các đơn vị trực thuộc căn cứ vào Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm 2018 và Kế hoạch phân bổ dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018 để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

Giao Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của từng phòng, đơn vị và định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Giám đốc.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng sở, Trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như điều 3;- Bộ Công thương (b/c);- TT Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (b/c);- UBND tỉnh (b/c);- Lãnh đạo Sở, Công đoàn Ngành;- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;- Lưu: VT, KHTC***.*** | **GIÁM ĐỐC****Hoàng Văn Quảng** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**SỞ CÔNG THƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **KẾ HOẠCH** |
| **Thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu ngành Công Thương năm 2018** |
| *(Kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SCT ngày 01 tháng 02 năm 2018)* |

| **TT** | **Nội dung** | **Lãnh đạo phụ trách** | **Tổ chức, cá nhân chủ trì** | **Thời gian bắt đầu - kết thúc** | **Đơn vị phối hợp** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|
|  |
| **I** |  **Quản lý công nghiệp - Kỹ thuật an toàn môi trường** |   |   |   |   |
| 1 | 1 | Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Đề án đẩy mạnh phát triển CN-TTCN đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Trình Tỉnh ủy Đề án đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Phòng QLCN | Quý I, năm 2018 | Văn phòng UBND tỉnh, Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, Tổ hoàn thiện đề án. |
| 2 | 2 | Tổ chức Hội thảo khoa học về đề án “đẩy mạnh phát triển CN-TTCN đến năm 2025 và những năm tiếp theo theo hướng bền vững”  | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 2 | Các sở, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố |
| 3 | 3 | Tham mưu, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Quý II, năm 2018 | Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND cấp huyện |
| 4 | 4 | Hoàn thiện Quy chế phối hợp quản lý CCN trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh phê duyệt. Thực hiện việc quản lý, phát triển CCN theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ. | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Quý I, năm 2018 | Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan |
| 5 | 5 | Nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn trong đó quan tâm đặc biệt đến các dự án Dệt may, Nhiệt điện 2, FHS, Nhà máy gỗ MDF-HDF… | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 12 | Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan |
| 6 | 6 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2018 cho các cơ sở sản xuất trên địa bàn.  | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 12 | Trung tâm KC và XTTM; UBND cấp huyện |
| 7 | 7 |  Chỉ đạo triển khai các đề án khuyến công quốc gia năm 2018. Thẩm định các đề án bổ sung mới và đề án xây dựng kế hoạch năm 2019 | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 12 | Trung tâm KC và XTTM; UBND cấp huyện |
| 8 | 8 | Thực hiện Kế hoạch áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp năm 2018 theo QĐ của UBND tỉnh. | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 4 - tháng 11 | Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện |
| 9 | 9 | Tổ chức đoàn công tác tham quan học tập kinh nghiệm về nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp công nghiệp và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 6 - tháng 8 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 10 | 10 | Triển khai các nội dung hoạt động quản lý nhà nước về cụm công nghiệp theo qui định tại Nghị định 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 11 | 11 | Thẩm định chủ trương đầu tư, giới thiệu địa điểm, thu hút dự án đầu tư công nghiệp trên địa bàn | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 1- tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 12 | 12 | Tổ chức tập huấn về quản lý cụm công nghiệp và công nghiệp nông thôn | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 4 - tháng 12 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 13 | 13 | Kiểm tra công tác an toàn trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, an toàn thực phẩm vào dịp Tết Nguyên đán | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 1 - tháng 2 | Các phòng chuyên môn, Chi cục Quản lý thị trường |
| 14 | 14 | Tập huấn về sản xuất kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLCN | Tháng 3 - tháng 11 | Các tổ chức, cá nhân có liên quan |
| 15 | 15 | Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về An toàn - Vệ sinh lao động | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 5 | Văn phòng Sở  |
| 16 | 16 | Tổ chức triển khai hưởng ứng "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 4 - tháng 5 | Chi cục QLTT, UBND các huyện, thị xã, thành phố |
| 17 | 17 | Kiểm tra định kỳ hoạt động trong lĩnh vực công thương, gồm: khai thác khoáng sản, khí dầu mỏ hóa lỏng, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, AT-VSLĐ-PCCN… | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 1 - tháng 12 | Thanh tra sở và các phòng chuyên môn liên quan |
| 18 | 18 | Giám sát việc thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại Công ty TNHH Gang thép Hưng nghiệp Formosa Hà Tĩnh | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 1 - tháng 12 | Thanh tra Sở |
| 19 | 19 | Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1 của Công ty điện lực Dầu khí Vũng Áng | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 6 | Thanh tra Sở |
| 20 | 20 | Kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất tại Tổng kho Khí hóa lỏng Bắc Trung Bộ của Công ty Cổ phần Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 8 | Thanh tra Sở |
| 21 | 21 | Lấy mẫu thực phẩm để kiểm nghiệm một số chỉ tiêu an toàn thực phẩm | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 2 - tháng 11 | Thanh tra sở và Chi cục QLTT |
| 22 | 22 | Tập huấn phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm, Nghị định 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 4 - tháng 9 | Văn phòng Sở  |
| 23 | 23 | Huấn luyện kỹ thuật an toàn khí dầu mỏ hóa lỏng | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 4 - tháng 9 | Các đơn vị kinh doanh LPG |
| 24 | 24 | Huấn luyện kỹ thuật an toàn về vật liệu nổ công nghiệp | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng KTATMT | Tháng 10 - tháng 12 | Văn phòng Sở |
| **II** |  **Quản lý năng lượng** |  |  |  |  |
| 25 | 1 | Xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án phân loại khách hàng sử dụng điện năm 2018; kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, UBND cấp huyện |
| 26 | 2 | Kiểm tra, theo dõi, thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn 2016-2025, có xét đến năm 2035 | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, UBND cấp huyện |
| 27 | 3 | Kiểm tra, theo dõi, an toàn điện trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp; cơ sở sản xuất | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 3- tháng 11 | UBND cấp huyện, BQL các khu, cụm công nghiệp |
| 28 | 4 | Kiểm tra, chỉ đạo việc ngừng, giảm mức cung cấp điện; cung cấp điện an toàn, ổn định trên địa bàn tỉnh | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, UBND cấp huyện |
| 29 | 5 | Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện giá bán điện | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, UBND cấp huyện |
| 30 | 6 | Theo dõi, kiểm tra, tham mưu xử lý vi phạm hành lang bảo vệ an toàn lưới điện | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Các đơn vị quản lý lưới điện; UBND cấp huyện |
| 31 | 7 | Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng lĩnh vực điện | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Các chủ đầu tư |
| 32 | 8 | Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; theo dõi, tổng hợp báo cáo đánh giá tình hình tiết kiệm điện, thực hiện nhiệm vụ của cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Công ty điện lực hà tĩnh, các địa phương, cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm |
| 33 | 9 | Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế BVTC - dự toán và kiểm tra chất lượng công trình điện theo Nghị định 46/2015/NĐ-CP và Nghị định 59/2015/NĐ-CP | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Các chủ đầu tư công trình, Sở Xây dựng Hà Tĩnh |
| 34 | 10 | Tham mưu công tác bàn giao công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang ngành điện quản lý | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, UBND cấp huyện |
| 35 | 11 | Kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Tiêu chí số 4 về điện nông thôn trong bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL, Tổ giúp việc NTM | Tháng 1- tháng 12 | Công ty Điện lực Hà Tĩnh, các địa phương, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh |
| 36 | 12 | Kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo Chủ đầu tư các công trình thủy điện thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác các công trình thủy điện | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 1- tháng 12 | Chủ đầu tư các công trình thủy điện, các sở ban ngành liên quan, các địa phương |
| 37 | 13 | Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện | PGĐ.Nguyễn Đình Lộc | Phòng QLNL | Tháng 4- tháng 9 | Các tổ chức hoạt động điện lực |
| **III** |  **Quản lý thương mại - Xuất nhập khẩu** |  |  |  |  |
| 38 | 1 | Tổ chức đánh giá, khảo sát, hướng dẫn, đôn đốc và tổng kết công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1- tháng 3 | Các sở, ngành, địa phương liên quan; UBND cấp huyện |
| 39 | 2 | Hướng dẫn các địa phương thu hút xã hội hóa đầu tư xây dựng chợ; phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng chợ theo Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND tỉnh | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Hỗ trợ kinh phí: Đợt 1 vào tháng 6, Đợt 2 vào tháng 11  | Sở Tài chính, UBND cấp huyện |
| 40 | 3 | Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ quản lý chợ cho cán bộ quản lý chợ  | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 4- tháng 5 | Liên minh HTX, tổ chức quản lý chợ; UBND cấp huyện |
| 41 | 4 | Rà soát, đánh giá công tác phối hợp quản lý nhà nước về chợ của các ngành và địa phương | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 6 | Cc sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện |
| 42 | 5 | Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 09/5/2013 của UBND tỉnh về phê duyệt Dự án "Mô hình chợ thí điểm bảo đảm VSATTP" | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ngành, địa phương liên quan |
| 43 | 6 | Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 07/4/2017 của UBND tỉnh về Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tiếp tục nhân rộng mô hình điểm bán hàng Việt | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1- tháng 12 | Trung tâm KC&XTTM, các doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể, UBND cấp huyện |
| 44 | 7 | Tiếp tục chỉ đạo thực hiện mô hình thí điểm tiêu thụ nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp đối với sản phẩm lúa và bưởi, cam | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Hội nông dân, VP điều phối NTM tỉnh; các địa phương |
| 45 | 8 | Phối hợp với các sở, ngành, địa phương quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông thôn mới theo chủ trương mỗi xã một sản phẩm- OCOP của tỉnh | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 3 - tháng 12 | Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối NTM tỉnh, UBND cấp huyện |
| 46 | 9 | Điều chỉnh quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh đến năm 2025  | GĐ Hoàng Văn Quảng; PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 2 - tháng 12 | Các sở, ngành, địa phương liên quan |
| 47 | 10 | Xây dựng và triển khai Kế hoạch bình ổn giá các tháng cuối năm 2018 và dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019 | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 10 - tháng 11 | Sở Tài chính, Chi cục QLTT, UBND cấp huyện |
| 48 | 11 | Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tổ chức ngày vì quyền người tiêu dùng 15/3 | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Hội BVQLNTD, các sở, ngành, địa phương liên quan |
| 49 | 12 | Tiếp tục thực hiện Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Thông báo 471/TB-UBND ngày 23/11/2012 về phương án xử lý các cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các Sở, ngành, UBND cấp huyện |
| 50 | 13 | Khảo sát, giám sát, quản lý giá sữa và thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Sở Tài chính, UBND cấp huyện |
| 51 | 14 | Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai kinh doanh xăng E5 trên địa bàn tỉnh | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp  |
| 52 | 15 | Khảo sát, hướng dẫn cơ sở hạ tầng thương mại (Siêu thị, TTTM, Cửa hàng tiện lợi, Cửa hàng kinh doanh tổng hợp) | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 6 | Các sở, ngành; UBND cấp huyện |
| 53 | 16 | Giám sát hoạt động khuyến mại, hội chợ… được thực hiện trên địa bàn | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ngành; UBND cấp huyện |
| 54 | 17 | Hướng dẫn thực hiện các Quy hoạch lĩnh vực TM-DV đã được phê duyệt | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các Sở, ngành, UBND cấp huyện |
| 55 | 18 | Tham mưu, tổ chức đoàn tham quan, học tập mô hình OCOP tại Thái Lan | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 2 - tháng 4 | Các Sở, ngành, địa phương |
| 56 | 19 | Xây dựng, in ấn, phát hành catalogue về DN, sản phẩm xuất khẩu của Hà Tĩnh để giới thiệu tại các Hội chợ triển lãm. | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 1 - tháng 4 | Các phòng chuyên môn, doanh nghiệp |
| 57 | 20 | Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm xuất khẩu nông sản tại một số tỉnh của miền Nam. | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 8 - tháng 10 | Các phòng chuyên môn, doanh nghiệp |
| 58 | 21 | Tập huấn, phổ biến văn bản quy định về hoạt động thương mại biên giới, cửa khẩu biên giới Việt Nam – Lào, Nghị định 08/2018/NĐ-CP… | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 4 - tháng 10 | Các Sở, ngành, UBND cấp huyện, các doanh nghiệp |
| 59 | 22 | Thống kê, tổng hợp báo cáo số liệu xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh. | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, doanh nghiệp |
| 60 | 23 | Rà soát, hướng dẫn cập nhật, sử dụng Hệ thống quản lý xuất nhập khẩu trực tuyến | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 1 - tháng 5 | Phòng KHTCTH, Doanh nghiệp |
| 61 | 24 | Tổ chức nghị phổ biến các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; kiến thức về Hội nhập Kinh tế quốc tế | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Phòng QLXNK | Tháng 4 - tháng 8 | Các phòng chuyên môn, doanh nghiệp |
| **IV** | **Thanh tra, kiểm tra** |  |  |  |  |
| 62 | 1 | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chiết nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 1 - tháng 3 | Sở KH&CN; Chi cục QLTT |
| 63 | 2 | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động điện lực tại Hợp tác xã Tiền Phương; Hợp tác xã kinh doanh tổng hợp Thành Tâm xã Cẩm Nhượng | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 7 - tháng 6 | Phòng QLNL |
| 64 | 3 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 7 - tháng 9 | Phòng KTATMT |
| 65 | 4 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh, tư vấn và sử dụng điện | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 7 - tháng 9 | Phòng QLNL |
| 66 | 5 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý kinh doanh chợ tại Trung tâm thương mại chợ Hội - Cẩm Xuyên | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 10 - tháng 12 | Phòng QLTM, UNBD huyện Cẩm Xuyên |
| 67 | 6 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh kinh xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng tại địa bàn huyện Cẩm Xuyên, Hương Khê, Vũ Quang và Thạch Hà. | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 10 - tháng 12 | Phòng: KTATMT, QLTM |
| 68 | 7 | Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động SXKD thực phẩm, hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng tại các tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hóa chất, LPG thuộc lĩnh công thương quản lý, cấp phép  | GĐ.Hoàng Văn Quảng | Thanh tra | Tháng 10 - tháng 12 | Phòng: KTATMT, QLTM |
| **V**  | **Quản lý thị trường** |  |  |  |  |
| 69 | 1 | Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các quy định của pháp luật trong hoạt động thương mại  | PGĐ. Nguyễn Cự Dũng | Chi cục QLTT | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện |
| 70 | 2 | Kiểm tra định kỳ, đột xuất, chuyên đề, kiểm soát thị trường trên các lĩnh vực theo Quyết định 195/QĐ-SCT ngày 15/12/2017 phê duyệt kế hoạch kiểm tra năm 2018 của Chi Cục Quản lý thị trường. | PGĐ. Nguyễn Cự Dũng | Chi cục QLTT | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện |
| 71 | 3 | Thanh tra chuyên ngành Công Thương | PGĐ. Nguyễn Cự Dũng | Chi cục QLTT | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện |
| 72 | 4 | Thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác Quản lý thị trường đến năm 2020 | PGĐ. Nguyễn Cự Dũng | Chi cục QLTT | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện |
| 73 | 5 | Quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; tập trung đối với các mặt hàng thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương” | PGĐ. Nguyễn Cự Dũng | Chi cục QLTT | Tháng 1 - tháng 12 | Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện |
| **VI** | **Công tác Kế hoạch - Tài chính, tuyên truyền và thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM** |   |   |   |   |
| 74 | 1 | Đánh giá hoạt động Ngành Công Thương năm 2018, xây dựng Kế hoạch phát triển Ngành Công Thương năm 2019  | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 7 - tháng 11 | Các phòng chuyên môn, địa phương, doanh nghiệp |
| 75 | 2 | Chuẩn bị báo cáo, giao ước thi đua liên quan đến Hội nghị Ngành Công Thương 6 tỉnh Bắc Trung bộ | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 5 - tháng 8 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 76 | 3 | Hoàn thành các công việc thẩm tra, thẩm định về hỗ trợ, đền bù sự cố môi trưởng biển. | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 1 - tháng 3 | Các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành, thị bị ảnh hưởng  |
| 77 | 4 | Phân khai, công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 2- tháng 3 | Các phòng chuyên môn, đơn vị  |
| 78 | 5 | Xây dựng dự toán ngân sách năm 2019 | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 7 - tháng 11 | Các phòng chuyên môn, đơn vị  |
| 79 | 6 | Tổng hợp đánh giá định kỳ hàng tháng, quý, tổng kết năm tình hình thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ trọng tâm Ngành Công Thương | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Định kỳ tháng, quý, năm | Các phòng chuyên môn, đơn vị  |
| 80 | 7 | Xây dựng và triển khai phương án đảm bảo hậu cần phòng chống thiên tai và cứu hộ cứu nạn; Báo cáo công tác khắc phục phòng chống thiên tai và cứu nạn, cứu hộ theo quy định. | GĐ. Hoàng Văn Quảng | KHTCTH | Tháng 3 - tháng12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị; doanh nghiệp |
| 81 | 8 | Lập bản đồ trực tuyến hệ thống phân phối hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ Chương trình phát triển TMĐT quốc gia | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | KHTCTH | Tháng 3 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị; doanh nghiệp |
| 82 | 9 | Nâng cấp và tích hợp các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 trên cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương Hà Tĩnh | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | KHTCTH | Tháng 3 - tháng 12 | Tổ công nghệ thông tin |
| 83 | 10 | Tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng TMĐT cho doanh nghiệp | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | KHTCTH | Tháng 3 - tháng 12 | Địa phương, doanh nghiệp |
| 84 | 11 | Xây dựng website thương mại điện tử xúc tiến, bán sản phẩm OCOP của tỉnh Hà Tĩnh. | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | KHTCTH | Tháng 3 - tháng 12 | Trung tâm KC&XTTM |
| 85 | 12 | Rà soát, hướng dẫn thực hiện tiêu chí điện, cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn tại các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2018 và các xã đăng ký đạt chuẩn giai đoạn 2019-2020. | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Tổ giúp việc NTM | Tháng 1 - tháng 3 | Các phòng chuyên môn, các địa phương |
| 86 | 13 | Xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình đỡ đầu trong xây dựng NTM năm 2018 | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Tổ giúp việc NTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, các địa phương |
| 87 | 14 | Chỉ đạo triển khai mô hình khởi tạo sản phẩm OCOP- bánh gai Đức Yên | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Tổ giúp việc NTM | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, các địa phương |
| **VII** | **Khuyến công và XTTM** |   |   |   |   |
| 88 | 1 | Triển khai Đề án khuyến công quốc gia 2018 | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 2 - tháng 12 | Phòng QLCN và phòng QLĐN |
| 89 | 2 | Tổ chức thực hiện kế hoạch khuyến công địa phương 2018 | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 2 - tháng 12 | Phòng QLCN và phòng QLĐN |
| 90 | 3 | Tập huấn khởi sự, quản trị doanh nghiệp, nhãn hiệu sản phẩm cho các DN, cơ sở SX, KD | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 10 | Phòng QLTM |
| 91 | 4 | Thực hiện Chương trình tiết kiệm năng lượng năm 2018 | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 2 - tháng 12 | Công ty Điện lực, các địa phương |
| 92 | 5 | Tham gia bình chọn Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp khu vực năm 2018  | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 8 - tháng 11 | Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố |
| 93 | 6 | Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình điện. | PGĐ. Nguyễn Đình Lộc | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 2 - tháng 12 | Phòng QL Điện năng |
| 94 | 7 | Tổ chức 05 phiên chợ hàng Việt về các huyện Kỳ Anh, Lộc Hà, Cẩm Xuyên | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 6 - tháng 7 | UBND huyện Kỳ Anh, Lộc Hà, Cẩm Xuyên |
| 95 | 8 | Tổ chức Hội chợ Vùng Bắc Trung Bộ Hà Tĩnh 2018 | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Trung tâm KC&XTTM | Quý III | Phòng QLTM |
| 96 | 9 | Tổ chức gian hàng tham gia hội chợ quốc tế (hoặc hội chợ vùng biên giới các nước Thái Lan, Trung Quốc) | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Trung tâm KC&XTTM | Tháng 8 - tháng 11 | Phòng QLTM |
| 97 | 10 | Tham gia gian hàng trưng bày, giới thiệu, quảng bá sản phẩm của tỉnh tại các hội chợ trong nước | PGĐ.Nguyễn Văn Dũng | Trung tâm KC&XTTM | Quý II,III,IV | Phòng QLTM |
| **VIII** | **Văn phòng - Tổ chức -Cán bộ và CCHC** |   |   |   |   |
| 98 | 1 | Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách hành chính  | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng CM, đơn vị trực thuộc |
| 99 | 2 | Duy trì và cải tiến HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2008  | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng CM, đơn vị trực thuộc |
| 100 | 3 | Rà soát, đơn giản hóa TTHC; niêm yết, công bố, công khai TTHC  | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 101 | 4 | Phối hợp, thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công tỉnh | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 102 | 5 | Chủ trì, chuẩn bị Hội nghị ngành Công Thương 6 tỉnh Bắc Trung bộ tại Hà Tĩnh | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 5 - tháng 10 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 103 | 6 | Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức, bộ máy tại cơ quan Văn phòng Sở Công Thương. Sắp xếp lại các phòng chuyên môn theo hướng giảm đầu mối, tinh gọn, hiệu quả. Triển khai thực hiện Đề án sau khi UBND tỉnh phê duyệt. | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn |
| 104 | 7 | Thực hiện công tác Tổ chức - Bộ máy - Nhân sự, Quỹ lương, chuyển đổi vị trí công tác tại Văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 105 | 8 | Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và các chế độ chính sách tiền lương, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội... đối với cán bộ, công chức, viên chức | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn; đơn vị trực thuộc; đơn vị liên quan; kế toán sở |
| 106 | 9 | Thực hiện công tác pháp chế, văn thư lưu trữ, văn hóa công sở, an ninh trật tự… và báo cáo định kỳ theo quy định.  | PGĐ. Nguyễn Văn Dũng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 107 | 10 | Hướng dẫn kê khai, công khai minh bạch TSTN | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 3 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |
| 108 | 11 | Cập nhật thông tin bổ sung, thay đổi đối với hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức để lưu trữ trên hệ thống thông tin điện tử của tỉnh | GĐ. Hoàng Văn Quảng | Văn phòng sở  | Tháng 1 - tháng 12 | Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc |

 **SỞ CÔNG THƯƠNG**